

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 219/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29/3/2023

V/v: Tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Hoàng Thị Vân;

2/ Bà Nguyễn Thị Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 843/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2023 giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Bà Ngô Giang T, sinh năm: 1979; (Có mặt)

Địa chỉ: D8/9 tổ 19, ấp 4, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Địa chỉ: D8/9 tổ 19, ấp 4, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn đề ngày 07/9/2022 và trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Ngô Giang T trình bày:

Năm 2021, bà Ngô Giang T và ông Nguyễn Thanh T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 90 ngày 12/6/2021.

Sau khi kết hôn, trong quá trình chung sống bà Ngô Giang T không hề cảm nhận được hạnh phúc vợ chồng. Cả hai thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hai bên không thể cảm thông, chia sẻ cho nhau được dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay Bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy Bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Thông.

Về con chung: Bà Ngô Giang T xác nhận bà và ông Nguyễn Thanh T có 01 con chung tên Ngô Nguyễn Thiện Nhân, sinh ngày 04/8/2021, giới tính: Nam. Khi ly hôn bà Ngô Giang T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung và không yêu cầu ông Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà và ông Nguyễn Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà và ông Nguyễn Thanh T không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Thanh T mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay:

- *Nguyên đơn trình bày:* Bà Ngô Giang T vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn xin ly hôn, cụ thể:

Về quan hệ vợ chồng: Bà T yêu cầu được ly hôn với ông Thông;

Về con chung: Bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Ngô Nguyễn Thiện N và không yêu cầu ông Thông cấp dưỡng nuôi con chung;

Về tài sản chung: Bà T xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà T và Ông T không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn ông Nguyễn Thanh T vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật. Tòa án giải quyết vụ án đúng thẩm quyền; thẩm phán đã tiến hành thu thập chứng cứ đầy đủ, xác định đúng thành phần tham gia tố tụng.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ do Tòa án thu thập và do nguyên đơn cung cấp có trong hồ sơ vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, Điều 58; khoản 3 Điều 81; Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn bà Ngô Giang T và giao trẻ Ngô Nguyễn Thiện Nhân, sinh ngày 04/8/2021, giới tính: Nam cho bà Ngô Giang T được trực tiếp nuôi dưỡng; Ghi nhận sự tự nguyện của bà Ngô Giang T không yêu cầu ông Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng:

- *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn bà Ngô Giang T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Thanh Thông. Căn cứ vào Kết quả xác minh ngày 31/10/2022 của Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị đơn ông Nguyễn Thanh T hiện cư trú tại địa chỉ: D8/9 tổ 19, ấp 4, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh theo thủ tục tố tụng dân sự.

- *Về việc xét xử vắng mặt bị đơn:* Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật cho ông Thông như: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập làm bản tự khai; Thông báo về phiên hòa giải và Giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Giấy triệu tập và Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa lần 2. Tuy nhiên, ông Thông không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không làm bản tự khai để trình bày ý kiến của ông về việc Bà T yêu cầu được ly hôn, yêu cầu được nuôi con chung chưa thành niên và tự thỏa thuận về tài sản chung của vợ chồng. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Ngô Giang T và ông Nguyễn Thanh T tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa Bà T và ông Thông là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy, vợ chồng phải yêu thương, thấu hiểu, quan tâm chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau để cùng nhau xây dựng cuộc sống gia đình ấm no, hạnh phúc. Tuy nhiên, theo lời trình bày của Bà T thì hiện nay cả hai thường xuyên xảy ra cãi vã

do bất đồng về quan điểm sống, lối sống, Bà T luôn bị căng thẳng, sợ hãi mỗi khi ông Thông và Bà T xảy ra mâu thuẫn nên bà mong muốn được ly hôn với ông Thông để có thể tập trung nuôi dạy và chăm sóc con nhỏ. Bản thân Bà T xác định tình cảm dành cho ông Thông không còn nên khả năng đoàn tụ là không có, mục đích hôn nhân không đạt được.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Thông vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do. Qua đó, cho thấy bản thân cũng không thật lòng muốn hàn gắn cuộc hôn nhân này.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Giang T về việc muốn được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Thông.

- *Về con chung*: Có 01 con chung tên Ngô Nguyễn Thiện Nhân, sinh ngày 04/8/2021, giới tính: Nam. Khi ly hôn bà Ngô Giang T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung và không yêu cầu ông Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, trẻ Ngô Nguyễn Thiện N tính tới thời điểm hiện tại được 19 tháng 25 ngày tuổi. Do trẻ dưới 36 tháng tuổi, Bà T (là mẹ của trẻ N) có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Ông T (là cha của trẻ N) vắng mặt trong các buổi hòa giải và tại phiên tòa xét xử nên không ghi nhận được ý kiến.

Ngoài ra, ông Nguyễn Thanh T không trực tiếp nuôi con chung là trẻ Ngô Nguyễn Thiện N phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Tuy nhiên, bà Ngô Giang T không yêu cầu ông Thông cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Giang T về việc yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Ngô Nguyễn Thiện N và ghi nhận sự tự nguyện của bà Ngô Giang T không yêu cầu ông Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Bà Ngô Giang T xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về nợ chung*: Bà Ngô Giang T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Như vậy, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh về việc đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có cơ sở.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Giang T về việc được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Thông.

- *Về án phí*: Bà Ngô Giang T phải chịu án phí vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 3 Điều 81; Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Ngô Giang T được ly hôn ông Nguyễn Thanh Thông.

- *Về con chung:* Có 01 con chung tên Ngô Nguyễn Thiện N, sinh ngày 04/8/2021, giới tính: Nam. Giao bà Ngô Giang T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ N đến khi thành niên.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Ngô Giang T không yêu cầu ông Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Án phí của vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng, bà Ngô Giang T phải chịu nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0041656 ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết công khai.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 6a, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh;
- UBND xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh;
- Đương sự;
- Lưu.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Trang